

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 01/03/2023

Chi nhánh thực hiện/ Branch: ĐÔNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUOC,TPHCM

Số tài khoản/Account number: 1027349624

CIF: 0004202353

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/02/2023 Đến/ To: 28/02/2023

Số dư đầu kỳ/ Carried balance: 489.258.495

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
04/02/2023 9915.22154	55.000		489.203.495	THU PHI DỊCH VỤ SMS CHỦ ĐÓNG THANG 01/2023. SDT: 0917823679. Số tiền 55000 VND
06/02/2023 5056.59162	287.715.680		201.487.815	IBVCB.0602230373008001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.
07/02/2023 5217.63443		1.198.541	202.686.356	990606.070223.145556.IBFT 197NTMK TT HD ngày 06 02 2023
08/02/2023 5009.68099		1.047.099		SHGD:10008454.DD:230208.BO:CONG TY TNHH MTV THUONG MAI TI KI.Remark:TI KI THANH TOAN NGAY 8.2_TPTS
08/02/2023 5056.23767	119.913.840			IBVCB.0802230275254001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.
08/02/2023 5058.24778	9.600.936		74.218.679	IBVCB.0802230969906003.THANH TOAN HD SO 28 VA 29-CTY A BA
09/02/2023 5009.10576		1.443.358	75.662.037	SHGD:10000858.DD:230209.BO:CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA.Remark:CTY TM LARIA THANH TOAN CONG NO THANG 12 MA V0001075
10/02/2023 5130.60298		208.732.828	284.394.865	/Ref:PATTM305OAK23040{/}/Ref:PATTM305OAK23040{/}/TT VNM305OAK N BATCH:M2.3-10.02.2023MM MEGA MARKET TTOANPAYMENT:8117000057163VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
13/02/2023 9.97	11.000			CHUYEN KHOANTHU PHI CT BTLQ 0009.95 N13.02.23, SO TIEN 2 TY
13/02/2023 5056.7421	100.000.000			IBVCB.1302230542534001.TK DONG DONG NAI SANG TK KY DONG
13/02/2023 5058.6837	1.649.470			IBVCB.1302230134828003.THANH TOAN HD SO 205 CTY HTC

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
13/02/2023 5058.9095	28.937.564			IBVVCB.1302230303872004.THANH TOAN HD SO 494-2770 CTY COLD VIET NAM
13/02/2023 8.192		3.000.000.000	3.153.796.831	DANG XUAN NGOC/NT
14/02/2023 29.181	2.006.904.110		1.146.892.721	TRANSFER THU TAT TOAN TK VAY 1031317145
15/02/2023 5009.894		903.454		SHGD:10001887.DD:230215.BO:CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA.Remark:CTY TM LARIA THANH TOAN CONG NO THANG 1 MA V0001075
15/02/2023 5009.41642		3.464.026.687		SHGD:10007128.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200001451 4 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
15/02/2023 5009.41795		967.177.841		SHGD:10007128.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200001451 5 WINCOMMERCE THST LI NCC 2003606
15/02/2023 5009.41848		796.530.057		SHGD:10007203.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200001451 6 WINCOMMERCE THST L2 NCC 2003606
15/02/2023 5009.41864		503.692.573		SHGD:10007152.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200001451 8 WINCOMMERCE THST L4 NCC 2003606
15/02/2023 5009.41872		624.482.190		SHGD:10007150.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200001451 7 WINCOMMERCE THST L3 NCC 2003606
15/02/2023 5009.42556		1.382.713		SHGD:10007469.DD:230215.BO:CT CP DV TM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200002557 4 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
15/02/2023 5009.50865		11.793.827	7.516.882.063	SHGD:10004406.DD:230215.BO:CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.Remark:(CKRmNo: 111423021593672)FAMILYMART THANH TOAN TIEN HANG 01/2023
16/02/2023 9.57	1.003.835.616			TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1031509470
16/02/2023 9.61	2.007.671.233			TRANSFERTAT TOAN TK VAY 1031640859
16/02/2023 9.65	1.003.835.616			TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1031831670
16/02/2023 9.69	3.011.506.849		490.032.749	TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1034123402

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
17/02/2023 5219.46685		14.129.303	504.162.052	878086.170223.152802.SIBA FOOD HN thanh toan tien mua hang T12.22 T1.23 - NCC Ngoc Thom
21/02/2023 5058.79922	58.322.000			IBVCB.2102230583780001.DAT COC MAY CHO CTY FOTESCO -HD SO 230217 KY 17-2-2023
21/02/2023 9.74	11.000			CHUYEN KHOANTHU PHI CT GN THEO GNN SO 02 N21.02.23 SO TIEN 2,403,405,211 VND
21/02/2023 5056.95729	200.000.000		245.829.052	IBVCB.2102230511296003.CK NOI BO.
24/02/2023 5130.64114		118.209.599		/Ref:PATTM307NI323054{/}/Ref:PATTM307NI323054{/}TT VNM307NI3 N BATCH:M2-24.02.2023MM MEGA MARKET TTOANPAYMENT:8217000073440VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
24/02/2023 5009.58325		20.744.943	384.783.594	SHGD:10006175.DD:230224.BO:CONG TY CP DAI THANH HAI.Remark:CTY DAI THANH HAI TT CONG NO CHO CTY NGOC THOM THU PHI QLTK TO CHUC-VND
25/02/2023 9401.1027349624	22.000			
25/02/2023 9702.1027349624		174.324	384.935.918	INTEREST PAYMENT
27/02/2023 5130.10318		3.729.370.000		/Ref:POR230227014{/}/VCBL CK THANH TOAN LAN 2 KHOAN 2.2.1 THUOC HD MBHH:90.22.07/CTTC-HDMBNGAY 29.8.22
27/02/2023 5009.58175		569.526.128		SHGD:10011195.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200003197 4 WINCOMMERCE THST L1 NCC 2003606
27/02/2023 5009.59436		383.482.227		SHGD:10011235.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200003197 3 WINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
27/02/2023 5009.59509		305.396.852		SHGD:10011357.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200003197 7 WINCOMMERCE THST L4 NCC 2003606
27/02/2023 5009.59649		242.927.314		SHGD:10011467.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200003197 6 WINCOMMERCE THST L3 NCC 2003606
27/02/2023 5009.61143		383.028.939		SHGD:10011331.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK0500200003197 5 WINCOMMERCE THST L2 NCC 2003606
27/02/2023 5056.37584	605.007.700			IBVCB.2702230498622003.DAT COC MUA HANG CTY PHONG PHU.

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
27/02/2023 9908.15467	8.000.444			THU NO TK VAY 1034216988
27/02/2023 9908.53191	5.753.425		5.379.905.809	THU NO TKV 1035129605

Tổng số: 10.458.753.483 15.349.400.797

Total

Số dư cuối kỳ: 5.379.905.809

Balance

THANH TOÁN VIÊN



KIỂM SOÁT



*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!  
Thank you for using Vietcombank's services!*

*Trần Thị Thủy Thủy*

**VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai**

*VIETCOMBANK - Together for the future*

\*\*\*\*\*

**Ghi chú:** Giấy xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương không tạo nên bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào tại thời điểm hiện tại hay tương lai về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

**Note:** This statement does not create any Vietcombank's commitment or guarantee in the present or future regarding the customer's obligations with the third party./



**SAO KÊ TÀI KHOẢN  
ACCOUNT STATEMENT**

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 01/03/2023

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49, KP7, P. H B CHANH, TP. THUDUC, TPHCM

Chi nhánh thực hiện/ Branch: ĐÔNG ĐÔNG NAI

Số tài khoản/Account number: 0871374249249

CIF: 0004202353

Loại tiền/Currency: USD

Từ/ From: 01/02/2023 Đến/ To: 28/02/2023

Số dư đầu kỳ/ Carried balance: 0,00

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
28/02/2023 1.108		9.776,00		CT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM/ TT 20% HOP DONG SO: NO 351724 KY NGAY 23.2.23
28/02/2023 18.220	9.776,00		0,00	CHUYEN KHOAN28/02/2023+USD9,776.00+Fee:USD49 .01+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 351724 +F/O:SURE GOOD FOODS LIMITED 2333 NORTH SHERIDAN WAY SUITE 100 MISSISSAUGA ONTARIO CANADA

Tổng số: 9.776,00 9.776,00

Số dư cuối kỳ: 0,00  
Balance

THANH TOÁN VIÊN

KIỂM SOÁT

*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!  
Thank you for using Vietcombank's services!*

*Trần Thị Thủy Thủy*

**VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai**  
**VIETCOMBANK - Together for the future**

\*\*\*\*\*

**Ghi chú:** Giấy xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương không tạo nên bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào tại thời điểm hiện tại hay tương lai về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bên thứ ba./

**Note:** This statement does not create any Vietcombank's commitment or guarantee in the present or future regarding the customer's obligations with the third party./



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 04/02/2023  
(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 040223.9915.022154

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49, KP7, P. H B CHANH, TP. THU  
DUC, TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **55.000,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Năm mươi lăm ngàn đồng

Số tiền phí **50.000,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **5.000,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN

Số TK : VND08700439802003  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có **55.000,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Năm mươi lăm ngàn đồng

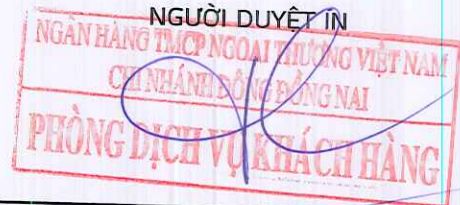
Tỷ giá :  
Nội dung : THU PHI DỊCH VỤ SMS CHU DONG THANG 01/2023. SDT: 0917823679. Số tiền 55000 VND

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 06/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 060223.5056.059162

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP.THU  
DUC, TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **287.715.680,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm mười lăm  
ngàn sáu trăm tám mươi đồng

Số tiền phí **7.000,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **700,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CONG TY CO PHAN THU HANG FOOD VIET NAM

Số TK : 0001021136654  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN TAN BINH

Số tiền có **287.707.980,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm linh bảy ngàn  
chín trăm tám mươi đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : IBVCB.0602230373008001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 07/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 070223.5217.063443

### Người ra lệnh

Họ tên : SACOMBANK

Số TK : 060297389869

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN HOI SO  
CHINH

Số tiền nợ : 1.198.541,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm  
bốn mươi một đồng

Số tiền phí : 0,00

Loại tiền:

Thuế VAT : 0,00

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có : 1.198.541,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm  
bốn mươi một đồng

Tỷ giá :

Nội dung : 990606.070223.145556.IBFT 197NTMK TT HD ngày 06 02 2023

Ngân hàng gửi : NHTMCP Sai

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 08/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 080223.5009.068099

### Người ra lệnh

Họ tên : CONG TY TNHH MTV THƯƠNG MAI TI KI

Số TK : 112002629512

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Công thương VN TP HCM

Số tiền nợ **1.047.099,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một triệu không trăm bốn mươi bảy ngàn không  
trăm chín mươi chín đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền:  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **1.047.099,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một triệu không trăm bốn mươi bảy ngàn không  
trăm chín mươi chín đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10008454.DD:230208.BO:CONG TY TNHH MTV THƯƠNG MAI TI KI.Remark:TI KI THANH TOAN NGAY  
8.2\_TPTS

Ngân hàng gửi : NH Công thương VN (Vietinbank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Việt Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 08/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 080223.5058.024778

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **9.600.936,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : *Chín triệu sáu trăm ngàn chín trăm ba mươi sáu đồng*

Số tiền phí **20.000,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **2.000,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CTY CP GIAI PHAP THUONG MAI A BA

Số TK : 0100100041592003  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NHTMCP PHUONG DONG SGD TP HCM

Số tiền có **9.578.936,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : *Chín triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn chín trăm ba mươi sáu đồng*

Tỷ giá :  
Nội dung : THANH TOAN HD SO 28 VA 29-CTY A BA

Ngân hàng gửi : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
Ngân hàng nhận : NHTMCP PHUONG DONG

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 08/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 080223.5056.023767

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên	: CONG TY CO PHAN THU HANG FOOD VIET NAM
Số TK	: 0001027349624	Số TK	: 0001021136654
Địa chỉ	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	: 0309391503	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	: Nơi cấp :	Ngày cấp	: Nơi cấp:
Tại ngân hàng	: NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng	: NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN TAN BINH
Số tiền nợ (bằng chữ)	<b>119.913.840,00</b> : Một trăm mười chín triệu chín trăm mười ba ngàn tám trăm bốn mươi đồng	Số tiền có (bằng chữ)	<b>119.906.140,00</b> : Một trăm mười chín triệu chín trăm linh sáu ngàn một trăm bốn mươi đồng
Số tiền phí	<b>7.000,00</b> Loại tiền: VND		
Thuế VAT	<b>700,00</b> Loại tiền: VND		

Tỷ giá :  
Nội dung : IBVCB.0802230275254001.THANH TOAN TIEN HANG CHO CTY THU HANG.

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 09/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 090223.5009.010576

### Người ra lệnh

Họ tên : CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA

Số TK : 19038644953899

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Ha Thanh

Số tiền nợ **1.443.358,00** Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm năm mươi tám đồng

Số tiền phí **0,00**

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **1.443.358,00** Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm năm mươi tám đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10000858.DD:230209.BO:CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA.Remark:CTY TM LARIA THANH TOAN CONG NO THANG 12 MA V0001075

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 10/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 100223.5130.060298

### Người ra lệnh

Họ tên : NGAN HANG TNHH MOT THANH VIEN HSBC

Số TK : 0681000002925

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN HOI SO CHINH

Số tiền nợ **208.732.828,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai trăm linh tám triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn tám trăm hai mươi tám đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG DONG NAI

Số tiền có **208.732.828,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai trăm linh tám triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn tám trăm hai mươi tám đồng

Tỷ giá :

Nội dung : /Ref:PATTM305OAK23040{}/Ref:PATTM305OAK23040{}/TT VNM305OAK N BATCH:M2.3-10.02.2023MM  
MEGA MARKET TTOANPAYMENT:8117000057163VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET  
VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD

Ngân hàng gửi :

Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
 CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
 Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
 MST NH: 0100112437

**CHỨNG TỪ GIAO DỊCH**

Ngày (Date): 13/02/2023  
 (Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
 Số CT - Doc No: 130223.5058.006837

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên	: CTY CP BUU CHINH HOAN CAU HTC
Số TK	: 0001027349624	Số TK	: 43725588
Địa chỉ	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	: 0309391503	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	: Nơi cấp :	Ngày cấp	: Nơi cấp:
Tại ngân hàng	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng	: NHTMCP VN THINH VUONG DONG DO
Số tiền nợ (bằng chữ)	<b>1.649.470,00</b> : Một triệu sáu trăm bốn mươi chín ngàn bốn trăm bảy mươi đồng	Số tiền có (bằng chữ)	<b>1.627.470,00</b> : Một triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm bảy mươi đồng
Số tiền phí	<b>20.000,00</b>		
Thuế VAT	<b>2.000,00</b>		
	Loại tiền: VND		Loại tiền: VND
	Loại tiền: VND		Loại tiền: VND

Tỷ giá :  
 Nội dung : THANH TOAN HD SO 205 CTY HTC

Ngân hàng gửi : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
 Ngân hàng nhận : NHTMCP VN THINH VUONG

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 13/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 130223.5058.009095

KH: VC/23T

Mẫu: CTGC

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM  
MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI  
Số tiền nợ **28.937.564,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai mươi tám triệu chín trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi bốn đồng  
Số tiền phí **20.000,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **2.000,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CTY TNHH EMERGENT COLD VIET NAM  
Số TK : 001343276001  
Địa chỉ :  
MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TNHH MTV HSBC VN  
Số tiền có **28.915.564,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai mươi tám triệu chín trăm mười lăm ngàn năm trăm sáu mươi bốn đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : THANH TOAN HD SO 494-2770 CTY COLD VIET NAM

Ngân hàng gửi : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
Ngân hàng nhận : NH TNHH MTV HSBC VN

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 13/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 130223.5056.007421

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ : 100.000.000,00 Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một trăm triệu đồng

Số tiền phí : 0,00 Loại tiền: VND  
Thuế VAT : 0,00 Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0721005104420  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN KY DONG

Số tiền có : 100.000.000,00 Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một trăm triệu đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : IBVCB.1302230542534001.TK DONG DONG NAI SANG TK KY DONG

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 14/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 140223.0029.000181

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM  
MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền nợ **2.006.904.110,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai tỷ không trăm sáu triệu chín trăm linh bốn  
ngàn một trăm mười đồng  
Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
Số TK : VND08700110101001  
Địa chỉ :  
MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền có **2.006.904.110,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai tỷ không trăm sáu triệu chín trăm linh bốn ngàn  
một trăm mười đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : TRANSFER THU TAT TOAN TK VAY 1031317145

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BÁO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.000894

### Người ra lệnh

Họ tên : CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA

Số TK : 19038644953899

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Hoan Kiem

Số tiền nợ **903.454,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : *Chín trăm linh ba ngàn bốn trăm năm mươi bốn đồng*

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền:

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **903.454,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : *Chín trăm linh ba ngàn bốn trăm năm mươi bốn đồng*

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10001887.DD:230215.BO:CONG TY TNHH THUONG MAI LARIA.Remark:CTY TM LARIA THANH TOAN CONG NO THANG 1 MA V0001075

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.042556

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN

Số tiền nợ **1382.713,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một triệu ba trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm mười ba đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền:  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **1382.713,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Một triệu ba trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm mười ba đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10007469.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000025574 WINCOMMERCE  
TTTHST CHO NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.050865

### Người ra lệnh

Họ tên : CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN

Số TK : 04013010001442

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Hang Hai VN

Số tiền nợ **11.793.827,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Mười một triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn tám trăm hai mươi bảy đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền:  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **11.793.827,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Mười một triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn tám trăm hai mươi bảy đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10004406.DD:230215.BO:CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.Remark:(CKRmNo: 111423021593672)FAMILYMART THANH TOAN TIEN HANG 01/2023

Ngân hàng gửi : NHTMCP Hang Hai (Maritime Bank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.04.1864

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Ha Thanh

Số tiền nợ : 503.692.573,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Năm trăm linh ba triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn năm trăm bảy mươi ba đồng

Số tiền phí : 0,00

Loại tiền:

Thuế VAT : 0,00

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có : 503.692.573,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Năm trăm linh ba triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn năm trăm bảy mươi ba đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10007152.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000014518 WINCOMMERCE THST L4 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.041872

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Ha Thanh

Số tiền nợ : 624.482.190,00 Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Sáu trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi đồng

Số tiền phí : 0,00

Loại tiền:

Thuế VAT : 0,00

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có : 624.482.190,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Sáu trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi đồng

Tỷ giá :

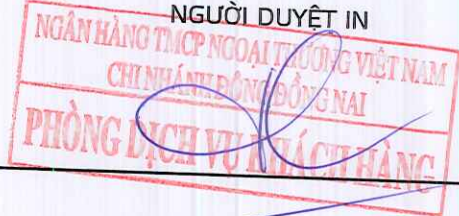
Nội dung : SHGD:10007150.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000014517 WINCOMMERCE THST L3 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.041848

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT CP DVTM TH WINCOMMERCE	Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK	: 19129753237015	Số TK	: 0001027349624
Địa chỉ	:	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	:	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	:	Ngày cấp	:
Tại ngân hàng	: NHTMCP Ky Thuong VN CN HCM	Tại ngân hàng	:
Số tiền nợ (bằng chữ)	796.530.057,00 : Bảy trăm chín mươi sáu triệu năm trăm ba mươi ngàn không trăm năm mươi bảy đồng	Số tiền có (bằng chữ)	796.530.057,00 : Bảy trăm chín mươi sáu triệu năm trăm ba mươi ngàn không trăm năm mươi bảy đồng
Số tiền phí	0,00	Số tiền có	796.530.057,00
Thuế VAT	0,00	Số tiền có	796.530.057,00
	Loại tiền: VND		Loại tiền: VND
	Loại tiền:		Loại tiền: VND

Tỷ giá :  
Nội dung : SHGD:10007203.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000014516 WINCOMMERCE  
THST L2 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thương VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BÁO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.041795

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT CP DVTM TH WINCOMMERCE	Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK	: 19129753237015	Số TK	: 0001027349624
Địa chỉ	:	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	:	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	:	Ngày cấp	:
Tại ngân hàng	: NHTMCP Ky Thuong VN CN Ha Thanh	Tại ngân hàng	:
Nơi cấp:		Nơi cấp:	
Số tiền nợ	967.177.841,00	Số tiền có	967.177.841,00
(bằng chữ)	: Chín trăm sáu mươi bảy triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn tám trăm bốn mươi một đồng	(bằng chữ)	: Chín trăm sáu mươi bảy triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn tám trăm bốn mươi một đồng
Loại tiền:	VND	Loại tiền:	VND
Số tiền phí	0,00		
Thuế VAT	0,00		
Loại tiền:		Loại tiền:	

Tỷ giá :  
Nội dung : SHGD:10007128.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000014515 WINCOMMERCE THST L1 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thương VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 15/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 150223.5009.041642

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT CP DVTM TH WINCOMMERCE	Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK	: 19129753237015	Số TK	: 0001027349624
Địa chỉ	:	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	:	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	:	Ngày cấp	:
Tại ngân hàng	: NHTMCP Ky Thuong VN CN Hoan Kiem	Tại ngân hàng	:
Số tiền nợ	3.464.026.687,00	Số tiền có	3.464.026.687,00
(bằng chữ)	: Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bốn triệu không trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng	(bằng chữ)	: Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bốn triệu không trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi bảy đồng
Số tiền phí	0,00		
Thuế VAT	0,00		

Tỷ giá :  
Nội dung : SHGD:10007128.DD:230215.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000014514 WINCOMMERCE  
TTTHST CHO NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 16/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 160223.0009.000065

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN
Số TK	: 0001027349624	Số TK	: VND08700110101001
Địa chỉ	: 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP.THU DUC, TPHCM	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	: 0309391503	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	:	Ngày cấp	:
Nơi cấp	:	Nơi cấp	:
Tại ngân hàng	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI
Số tiền nợ (bằng chữ)	1.003.835.616,00 : Một tỷ không trăm ba triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm mười sáu đồng	Số tiền có (bằng chữ)	1.003.835.616,00 : Một tỷ không trăm ba triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm mười sáu đồng
Loại tiền:	VND	Loại tiền:	VND
Số tiền phí	0,00	Số tiền phí	0,00
Thuế VAT	0,00	Thuế VAT	0,00
Loại tiền:	VND	Loại tiền:	VND

Tỷ giá :  
Nội dung : TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1031831670

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 16/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 160223.0009.000057

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

Người ra lệnh	Người hưởng
Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN
Số TK : 0001027349624	Số TK : VND08700110101001
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP.THU DUC, TPHCM	Địa chỉ :
MST/Số CMT : 0309391503	MST/Số CMT :
Ngày cấp : Nơi cấp :	Ngày cấp : Nơi cấp:
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG DONG NAI
Số tiền nợ 1.003.835.616,00 Loại tiền: VND (bằng chữ) : Một tỷ không trăm ba triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm mười sáu đồng	Số tiền có 1.003.835.616,00 Loại tiền: VND (bằng chữ) : Một tỷ không trăm ba triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn sáu trăm mười sáu đồng
Số tiền phí 0,00 Loại tiền: VND	
Thuế VAT 0,00 Loại tiền: VND	

Tỷ giá :  
Nội dung : TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1031509470

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 16/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 160223.0009.000061

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49, KP7, P.H B CHANH, TP.THU  
DUC, TPHCM  
MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền nợ **2.007.671.233,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai tỷ không trăm bảy triệu sáu trăm bảy mươi một  
ngàn hai trăm ba mươi ba đồng  
Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
Số TK : VND08700110101001  
Địa chỉ :  
MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền có **2.007.671.233,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai tỷ không trăm bảy triệu sáu trăm bảy mươi một  
ngàn hai trăm ba mươi ba đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : TRANSFERTAT TOAN TK VAY 103164.0859

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 16/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 160223.0009.000069

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM  
MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền nợ **3.011.506.849,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Ba tỷ không trăm mười một triệu năm trăm linh sáu  
ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng  
Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN  
Số TK : VND08700110101001  
Địa chỉ :  
MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền có **3.011.506.849,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Ba tỷ không trăm mười một triệu năm trăm linh sáu  
ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1034123402

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 17/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 170223.5219.046685

Người ra lệnh	Người hưởng
Họ tên : SHBMB	Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK : 1020241686	Số TK : 0001027349624
Địa chỉ :	Địa chỉ :
MST/Số CMT :	MST/Số CMT :
Ngày cấp : Nơi cấp:	Ngày cấp : Nơi cấp:
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN HOI SO CHINH	Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG DONG NAI
Số tiền nợ <b>14.129.303,00</b> Loại tiền: VND (bằng chữ) : Mười bốn triệu một trăm hai mươi chín ngàn ba trăm linh ba đồng	Số tiền có <b>14.129.303,00</b> Loại tiền: VND (bằng chữ) : Mười bốn triệu một trăm hai mươi chín ngàn ba trăm linh ba đồng
Số tiền phí <b>0,00</b> Loại tiền:	
Thuế VAT <b>0,00</b> Loại tiền:	

Tỷ giá :  
Nội dung : 878086.170223.152802.SIBA FOOD HN thanh toán tiền mua hàng T12.22 T1.23 - NCC Ngọc Thom

Ngân hàng gửi : NHTMCP Sai  
Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
 CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
 Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
 MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 21/02/2023  
 (Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
 Số CT - Doc No: 210223.5058.079922

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

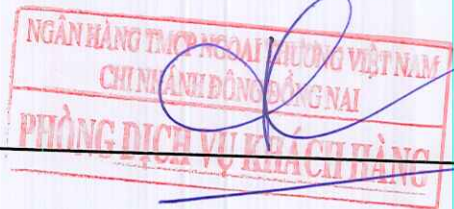
Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên	: CTY TNHH FOTESCO
Số TK	: 0001027349624	Số TK	: 04001010089465
Địa chỉ	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	: 0309391503	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	: Nơi cấp :	Ngày cấp	: Nơi cấp:
Tại ngân hàng	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng	: NHTMCP HANG HAI VN - CN HCM
Số tiền nợ (bằng chữ)	58.322.000,00 : Năm mươi tám triệu ba trăm hai mươi hai ngàn đồng	Số tiền có (bằng chữ)	58.300.000,00 : Năm mươi tám triệu ba trăm ngàn đồng
Số tiền phí	20.000,00	Loại tiền:	VND
Thuế VAT	2.000,00	Loại tiền:	VND

Tỷ giá :  
 Nội dung : DAT COC MAY CHO CTY FOTESCO -HD SO 230217 KY 17-2-2023

Ngân hàng gửi : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN  
 Ngân hàng nhận : NHTMCP HANG HAI VN - CN HCM

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 21/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 210223.5056.095729

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK	: 0001027349624	Số TK	: 0721005104420
Địa chỉ	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	: 0309391503	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	: Nơi cấp :	Ngày cấp	: Nơi cấp:
Tại ngân hàng	: NH TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN DONG DONG NAI	Tại ngân hàng	: NH TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN KY DONG
Số tiền nợ (bằng chữ)	: 200.000.000,00 Hai trăm triệu đồng	Số tiền có (bằng chữ)	: 200.000.000,00 Hai trăm triệu đồng
Loại tiền:	VND	Loại tiền:	VND
Số tiền phí	: 0,00	Loại tiền:	VND
Thuế VAT	: 0,00	Loại tiền:	VND

Tỷ giá :  
Nội dung : IBVCB.2102230511296003.CK NOI BO.

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 24/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 240223.5009.058325

Người ra lệnh		Người hưởng	
Họ tên	: CONG TY CP DAI THANH HAI	Họ tên	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK	: 00000280701003	Số TK	: 0001027349624
Địa chỉ	:	Địa chỉ	:
MST/Số CMT	:	MST/Số CMT	:
Ngày cấp	: Nơi cấp:	Ngày cấp	: Nơi cấp:
Tại ngân hàng	: NHTMCP Dau tu va Phat trien VN - CN TP.HCM	Tại ngân hàng	:
Số tiền nợ (bằng chữ)	<b>20.744.943,00</b> : Hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn chín trăm bốn mươi ba đồng	Số tiền có (bằng chữ)	<b>20.744.943,00</b> : Hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn chín trăm bốn mươi ba đồng
Số tiền phí	<b>0,00</b>	Loại tiền:	VND
Thuế VAT	<b>0,00</b>	Loại tiền:	VND

Tỷ giá :  
 Nội dung : SHGD:10006175.DD:230224.BO:CONG TY CP DAI THANH HAI.Remark:CTY DAI THANH HAI TT CONG NO CHO CTY NGOC THOM

Ngân hàng gửi : NH Đầu tư và Phát triển VN (BIDV)  
 Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Việt Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN

Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 24/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 240223.5130.064114

### Người ra lệnh

Họ tên : NGAN HANG TNHH MOT THANH VIEN HSBC

Số TK : 0681000002925

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN HOI SO CHINH

Số tiền nợ **118.209.599,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một trăm mười tám triệu hai trăm linh chín ngàn năm trăm chín mươi chín đồng

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền: VND

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG DONG NAI

Số tiền có **118.209.599,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một trăm mười tám triệu hai trăm linh chín ngàn năm trăm chín mươi chín đồng

Tỷ giá :

Nội dung : /Ref:PATTM307NI323054{}/Ref:PATTM307NI323054{}/TT VNM307NI3 N BATCH:M2-24.02.2023MM MEGA MARKET TTOANPAYMENT:8217000073440VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD

Ngân hàng gửi :

Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 25/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 250223.9702.10273496

### Người ra lệnh

Họ tên : DU CHI LAI TIEN GUI KKH

Số TK : VND08700270102994

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **174.324,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi bốn  
đồng

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền:

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có **174.324,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Một trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi bốn  
đồng

Tỷ giá :

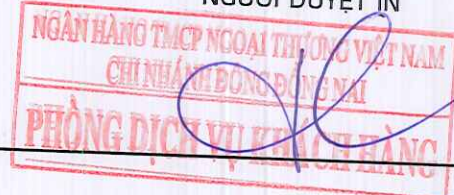
Nội dung : INTEREST PAYMENT

Ngân hàng gửi :

Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 010012437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 25/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số CT - Doc No: 250223.9401.1027349624

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ 22.000,00 Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai mươi hai ngàn đồng

Số tiền phí 20.000,00 Loại tiền: VND  
Thuế VAT 2.000,00 Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN

Số TK : VND08700439802003  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có 22.000,00 Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Hai mươi hai ngàn đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : THU PHI QLTK TO CHUC-VND

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hố Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 0100112437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 27/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 270223.9908.053191

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM  
MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền nợ **5.753.425,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Năm triệu bảy trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm hai  
mươi lăm đồng  
Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001035129605  
Địa chỉ :  
MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI  
Số tiền có **5.753.425,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Năm triệu bảy trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm hai  
mươi lăm đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : THU NO TKV 1035129605

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI  
Địa chỉ: số 163 Quốc lộ A1, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng  
Bom, tỉnh Đồng Nai  
MST NH: 010012437-145

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 27/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 270223.9908.015467

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **8.000.444,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001034216988  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có **8.000.444,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : THU NO TK VAY 1034216988

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

Ngày (Date): 27/02/2023  
(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)  
Số CT - Doc No: 270223.5056.037584

KH: VC/23T

Mẫu: CTGD

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM  
Số TK : 0001027349624  
Địa chỉ : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU  
DUC,TPHCM

MST/Số CMT : 0309391503  
Ngày cấp : Nơi cấp :  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền nợ **605.007.700,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Sáu trăm linh năm triệu không trăm bảy ngàn bảy  
trăm đồng

Số tiền phí **7.000,00** Loại tiền: VND  
Thuế VAT **700,00** Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU

Số TK : 0071001201368  
Địa chỉ :

MST/Số CMT :  
Ngày cấp : Nơi cấp:  
Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN TP HO CHI  
MINH

Số tiền có **605.000.000,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Sáu trăm linh năm triệu đồng

Tỷ giá :  
Nội dung : IBVCB.2702230498622003.DAT COC MUA HANG CTY PHONG PHU.

Ngân hàng gửi :  
Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5009.059649

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN HCM

Số tiền nợ **242.927.314,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Hai trăm bốn mươi hai triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm mười bốn đồng

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền:

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **242.927.314,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Hai trăm bốn mươi hai triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm mười bốn đồng

Tỷ giá :

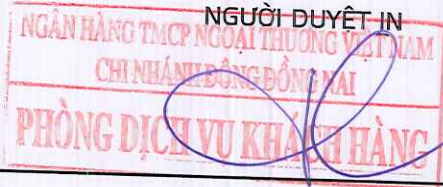
Nội dung : SHGD:10011467.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000031976 WINCOMMERCE  
THST L3 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5009.059509

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN

Số tiền nợ 305.396.852,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba trăm linh năm triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn tám trăm năm mươi hai đồng

Số tiền phí 0,00

Loại tiền:

Thuế VAT 0,00

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có 305.396.852,00

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba trăm linh năm triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn tám trăm năm mươi hai đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10011357.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000031977 WINCOMMERCE  
THST L4 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thương VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5009.061143

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Hoan Kiem

Số tiền nợ **383.028.939,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Ba trăm tám mươi ba triệu không trăm hai mươi tám ngàn chín trăm ba mươi chín đồng

Số tiền phí **0,00** Loại tiền:  
Thuế VAT **0,00** Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **383.028.939,00** Loại tiền: VND  
(bằng chữ) : Ba trăm tám mươi ba triệu không trăm hai mươi tám ngàn chín trăm ba mươi chín đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10011331.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000031975 WINCOMMERCE THST L2 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5009.059436

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN CN Ha Thanh

Số tiền nợ **383.482.227,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn hai trăm hai mươi bảy đồng

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền:

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **383.482.227,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn hai trăm hai mươi bảy đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10011235.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000031973 WINCOMMERCE  
TTTHST CHO NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thương VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

NGƯỜI DUYỆT IN



Ngày in: 27/03/2023



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH TRỤ SỞ CHÍNH  
Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
MST NH: 0100112437

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5009.058175

### Người ra lệnh

Họ tên : CT CP DVTM TH WINCOMMERCE

Số TK : 19129753237015

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NHTMCP Ky Thuong VN

Số tiền nợ **569.526.128,00** Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Năm trăm sáu mươi chín triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn một trăm hai mươi tám đồng

Số tiền phí **0,00**

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền:

Loại tiền:

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp : Nơi cấp:

Tại ngân hàng :

Số tiền có **569.526.128,00** Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Năm trăm sáu mươi chín triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn một trăm hai mươi tám đồng

Tỷ giá :

Nội dung : SHGD:10011195.DD:230227.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:AK05002000031974 WINCOMMERCE  
THST L1 NCC 2003606

Ngân hàng gửi : NHTMCP Ky thương VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN





NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN  
CHI NHÁNH KỶ ĐÔNG  
Địa chỉ: SỐ 13 - 13 BIS KỶ ĐÔNG, PHƯỜNG 9, QUẬN 3,  
TP. HỒ CHÍ MINH  
MST NH: 0100112437-072

## GIẤY BẢO NỢ/CÓ

(Không phải hóa đơn GTGT)

Ngày (Date): 27/02/2023

(Liên 1: Lưu, Liên 2: KH)

Số Chứng Từ - Doc No: 270223.5130.010318

### Người ra lệnh

Họ tên : CT TNHH MTV CHO THUE TC NH TMCP NGOAI TH

Số TK : 0721009999999

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN KY DONG

Số tiền nợ **3.729.370.000,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu ba trăm bảy mươi  
ngàn đồng

Số tiền phí **0,00**

Loại tiền: VND

Thuế VAT **0,00**

Loại tiền: VND

### Người hưởng

Họ tên : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Số TK : 0001027349624

Địa chỉ :

MST/Số CMT :

Ngày cấp :

Nơi cấp:

Tại ngân hàng : NH TMCP Ngoại thương Viet Nam - CN DONG  
DONG NAI

Số tiền có **3.729.370.000,00**

Loại tiền: VND

(bằng chữ) : Ba tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu ba trăm bảy mươi  
ngàn đồng

Tỷ giá :

Nội dung : /Ref:POR230227014{}/VCBL CK THANH TOAN LAN 2 KHOAN 2.2.1 THUOC HD MBHH:90.22.07/CTTC-HDMBNGAY  
29.8.22

Ngân hàng gửi :

Ngân hàng nhận :

NGƯỜI IN

Ngày in: 27/03/2023

NGƯỜI DUYỆT IN

